

Số: 15 /GPMT-STNMT

Bình Dương, ngày 02 tháng 02 năm 2024

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và cấp giấy phép môi trường đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Công ty cổ phần cảng Thạnh Phước số 04/TPP ngày 29 tháng 01 năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường tại Tờ trình số 229/TTr-CCBVMT ngày 31 tháng 01 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp phép cho Công ty cổ phần cảng Thạnh Phước, địa chỉ tại số 207, đường ĐT 747A, tổ 1, khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Cảng Thạnh Phước, giai đoạn 1 (Cảng cạn Thạnh Phước với diện tích 96.477,6 m<sup>2</sup> và nhà xưởng cho thuê với diện tích 114.671,4 m<sup>2</sup>) địa chỉ tại số 207, đường ĐT 747A, tổ 1, khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

#### 1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Cảng Thạnh Phước, giai đoạn 1 (Cảng cạn Thạnh Phước với diện tích 96.477,6 m<sup>2</sup> và nhà xưởng cho thuê với diện tích 114.671,4 m<sup>2</sup>).

1.2. Địa điểm hoạt động: số 207, đường ĐT 747A, tổ 1, khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3700849845 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Dương



cấp lần đầu ngày 14 tháng 11 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 20 tháng 6 năm 2023.

1.4. Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2010 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu cảng Thạnh Phước và Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2016 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu cảng Thạnh Phước (giai đoạn 1) của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.5. Quyết định số 5007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng cảng Thạnh Phước 53 ha – tải trọng  $\leq 1000$  DWT tại phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và văn bản số 1558/STNMT-CCBVM ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt của cảng Thạnh Phước.

1.6. Mã số thuế: 3700849845.

1.7. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Cảng cạn, kho bãi và cho thuê nhà xưởng.

1.8. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

1.8.1. Phạm vi:

- Tổng diện tích đất của cảng Thạnh Phước theo Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường là 53ha.

- Tổng diện tích đất giai đoạn 1 tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép môi trường là 211.149 m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích cảng cạn: 96.477,6 m<sup>2</sup>

+ Diện tích khu nhà xưởng cho Công ty TNHH Rochdale Spear thuê: 114.671,4 m<sup>2</sup>.

1.8.2. Quy mô:

- Cảng cạn Thạnh Phước có tiêu chí như dự án đầu tư nhóm B theo tiêu chí phân loại của pháp luật về đầu tư công.

- Cảng cạn Thạnh Phước có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm II theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

1.8.3. Công suất của cơ sở:

- Công suất hoạt động của cảng: cầu cảng với chiều dài 157 m (03 cầu cảng số 1, 2 và 8), có tiếp nhận tàu với tải trọng  $\leq 1000$  DWT.

- 7 nhà kho (B1.1, B1.2, B2, B1.3, B3, B4, B5).

- 01 khu nhà xưởng với diện tích 114.671,4 m<sup>2</sup> cho Công ty TNHH Rochdale Spear thuê hoạt động với ngành nghề chế biến gỗ.

## **2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi





trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty cổ phần cảng Thanh Phước:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty cổ phần cảng Thanh Phước có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải, bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: **10 năm.**

(Từ ngày 02 tháng 02 năm 2024 đến ngày 01 tháng 02 năm 2034).

**Điều 4.** Giao Chi cục Bảo vệ môi trường, Thanh tra Sở tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Cảng Thanh Phước, giai đoạn 1 tại số 207, đường ĐT 747A, tổ 1, khu phố Tân Lương, phường Thanh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương của Công ty cổ phần cảng Thanh Phước theo quy định của pháp luật. /

**Nơi nhận:**

- Công ty cổ phần cảng Thanh Phước;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Giao thông Vận tải;
- UBND thành phố Tân Uyên;
- UBND Phường Thanh Phước;
- Cổng Thông tin điện tử Sở TNMT;
- Lưu: VT, CCBVMT, Tuyet5.



**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Quang Sự**



## Phụ lục 1

### **NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 15.../GPMT-STNMT ngày 01 tháng 01 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

#### **A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:**

##### **1. Nguồn phát sinh nước thải:**

- Nguồn số 01: Nước thải phát sinh từ 03 khu nhà vệ sinh với lưu lượng khoảng 14 m<sup>3</sup>/ngày.
- Nguồn số 02: Nước thải phát sinh từ căn tin với lưu lượng khoảng 1 m<sup>3</sup>/ngày.
- Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ Công ty TNHH Rochdale Spears (thuê nhà xưởng của Công ty cổ phần cảng Thạnh Phước) với lưu lượng khoảng 279 m<sup>3</sup>/ngày.

##### **2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải**

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Sông Đồng Nai (tại khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

##### **2.2. Vị trí xả nước thải:**

- Một điểm trên sông Đồng Nai thuộc khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
- Tọa độ vị trí xả nước thải: X = 1217985, Y = 611985 (theo hệ tọa độ VN 2.000, kinh tuyến trực 105°45', múi chiều 3°).
- Điểm xả nước thải sau xử lý có biển báo, ký hiệu rõ ràng, thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát xả thải theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Luật Bảo vệ môi trường.

##### **2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 294 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ)**

##### **2.3.1. Phương thức xả nước thải:**

- Nước thải sau xử lý theo đường ống nhựa PVC đường kính 200mm có chiều dài 70 m thoát ra sông Đồng Nai tại Khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
- Hình thức xả: tự chảy.

##### **2.3.2. Chế độ xả nước thải: Liên tục 24 giờ/ngày.**

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (cột A, K<sub>q</sub> = 0,9; K<sub>f</sub> = 1,0), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm đề nghị cấp phép	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	Lưu lượng	m <sup>3</sup> /ngày	294	Không thuộc đối tượng	Không thuộc đối tượng
2	pH	-	6 - 9		
3	BOD <sub>5</sub> (20°C)	mg/l	27		
4	COD	mg/l	67,5		
5	Chất rắn lơ lửng	mg/l	45		
6	Tổng Nitơ	mg/l	18		
7	Tổng Photpho	mg/l	3,6		
8	Amoni	mg/l	4,5		
9	Coliform	Vi khuẩn/100ml	3.000		

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải phát sinh từ 03 khu nhà vệ sinh của công nhân viên được thu gom bằng đường ống nhựa PVC có đường kính 60-90mm dẫn về công trình xử lý nước thải tập trung.

- Nguồn số 02: Nước thải phát sinh từ căn tin sau khi xử lý sơ bộ qua bể tách dầu, mỡ được thu gom bằng đường ống nhựa PVC có đường kính 90mm dẫn về công trình xử lý nước thải tập trung.

- Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ Công ty TNHH Rochdale Spears được thu gom bằng đường ống nhựa PVC có đường kính 90mm dẫn về công trình xử lý nước thải tập trung.

### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

Nước thải (nước thải từ các nhà vệ sinh sau khi qua bể tự hoại và nước thải từ căn tin sau khi qua bể tách dầu mỡ) => Hồ thu => Bể điều hòa + Nước thải sinh hoạt của Công ty TNHH Rochdale Spears => Bể xử lý sinh học thiếu khí (Anoxic) => Bể



xử lý sinh học hiếu khí (FBR) => Bể lắng sinh học => Bể khử trùng => Bể chứa trung gian => Bồn lọc áp lực => Thải ra môi trường (sông Đồng Nai).

- Công suất xử lý: 300 m<sup>3</sup>/ngày.
- Chế độ vận hành: liên tục 24 giờ/ngày.
- Hóa chất sử dụng: Methanol, NaHCO<sub>3</sub>, Javen.

### 1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

Không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải tự động, liên tục theo quy định tại Khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

### 1.4. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Bố trí cán bộ được đào tạo, chuyển giao kỹ thuật vận hành công trình xử lý nước thải, ứng phó sự cố để vận hành, theo dõi, giám sát liên tục quá trình vận hành và có nhật ký vận hành công trình xử lý nước thải ghi nhận các thông tin về lưu lượng nước thải, lượng điện tiêu thụ, hóa chất sử dụng, lượng bùn thải để kịp thời nhận biết các sự cố quá tải về lưu lượng.

- Vận hành công trình xử lý nước thải theo đúng quy trình; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng các máy móc thiết bị trong công trình xử lý nước thải theo đúng hướng dẫn vận hành của nhà cung cấp nhằm đảm bảo các thiết bị, máy móc hoạt động ổn định.

- Các máy móc, thiết bị quan trọng được trang bị 01 bộ dự phòng cho hệ thống xử lý như máy bơm, bơm định lượng... để không làm gián đoạn quá trình xử lý khi một thiết bị hư hỏng.

- Thường xuyên kiểm tra đường ống, thiết bị, kịp thời khắc phục các sự cố rò rỉ, tắc nghẽn. Thực hiện các biện pháp quản lý, giám sát hoạt động của công trình xử lý nước thải để có biện pháp kịp thời ứng phó sự cố đối với công trình xử lý nước thải.

- Đối với sự cố hỏng về điện hoặc do thiết bị, máy móc của công trình xử lý bị hư: Vận hành và bảo trì các máy móc thiết bị trong công trình xử lý thường xuyên theo đúng hướng dẫn kỹ thuật nhà cung cấp; lập hồ sơ giám sát kỹ thuật các hạng mục công trình đơn vị để theo dõi sự ổn định của công trình xử lý, đồng thời tạo cơ sở để phát hiện sự cố một cách sớm nhất, nhằm sửa chữa kịp thời trong trường hợp xảy ra sự cố, tránh ảnh hưởng đến việc vận hành của công trình xử lý. Trang bị các thiết bị dự phòng cho công trình xử lý như máy bơm, bơm định lượng.

- Trang bị một máy phát điện dự phòng với công suất 55 KVA đảm bảo luôn đáp ứng đủ điều kiện cho công trình xử lý nước thải tập trung hoạt động ổn định trong trường hợp hệ thống lưới điện có sự cố.

- Báo ngay cho cơ quan nhà nước có chức năng các sự cố để được hỗ trợ và có biện pháp khắc phục kịp thời trong trường hợp quá khả năng ứng phó của đơn vị.



h



- Quy trình ứng phó sự cố:

+ Đối với sự cố hư hỏng thiết bị: giảm công suất sản xuất hoặc dừng sản xuất để hạn chế hoặc không làm phát sinh nước thải; tiến hành thay thế bằng thiết bị dự phòng như máy bơm dự phòng, bơm định lượng dự phòng.... Sau khi khắc phục sự cố, tiếp tục vận hành lại hệ thống xử lý đảm bảo không làm gián đoạn quá trình xử lý.

+ Đối với sự cố tắc, bể đường ống thu gom nước thải: Thường xuyên kiểm tra đường ống, thiết bị, kịp thời khắc phục các sự cố rò rỉ, tắc nghẽn; trường hợp xảy ra sự cố bể đường ống thu gom nước thải, tiến hành khóa van khu vực xảy ra sự cố, sau đó bơm nước thải về hố gom gần nhất. Tiến hành thay thế đường ống mới, thông tắc đường ống; sau khi khắc phục sự cố, nước thải được bơm về hệ thống xử lý nước thải để tiếp tục xử lý, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi xả ra nguồn tiếp nhận, không được phép xả nước thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn quy định ra môi trường.

+ Đối với sự cố nước thải sau xử lý vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường trước khi xả thải hoặc công trình xử lý nước thải tập trung gặp sự cố và phải dừng hoạt động, thông báo Công ty TNHH Rochdale Spears tạm thời ngưng xả thải từ 01 đến 02 ngày theo như biên bản thỏa thuận hợp tác bảo vệ môi trường đã ký kết giữa hai bên, để khắc phục sự cố của công trình xử lý nước thải tập trung; bơm tuần hoàn nước thải về lại hố thu (thể tích  $14m^3$ ), bể điều hòa (thể tích  $81,7m^3$ ) để quay vòng xử lý cho đến khi xử lý nước thải đạt quy chuẩn cho phép; giảm hoặc ngưng hoạt động để không làm phát sinh nước thải. Sau khi khắc phục xong sự cố, nước thải được tiếp tục xử lý, đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi xả ra nguồn tiếp nhận, cam kết không xả nước thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn quy định ra môi trường.

## **2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:**

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm: 01 tháng (Bắt đầu sau 10 ngày kể từ ngày Giấy phép môi trường có hiệu lực).

2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm:

2.2.1. Vị trí lấy mẫu:

- Nước thải đầu vào: Tại bể điều hòa của công trình xử lý nước thải.
- Nước thải đầu ra (sau xử lý): Nước thải sau xử lý tại bồn lọc áp lực của công trình xử lý nước thải.

2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm:

Trong quá trình vận hành thử nghiệm, Chủ cơ sở phải giám sát các chất ô nhiễm có trong dòng nước thải và đánh giá hiệu quả xử lý của công trình xử lý nước thải theo giá trị giới hạn cho phép xả thải ra môi trường theo quy định tại Mục 2.3.3 phần A Phụ lục này.

2.3. Tần suất lấy mẫu: (Trong giai đoạn vận hành ổn định của công trình xử lý nước thải).



- Thời gian đánh giá: 03 ngày liên tiếp sau giai đoạn điều chỉnh (giai đoạn điều chỉnh do Công ty tự xem xét trong quá trình vận hành thử nghiệm của công trình xử lý nước thải).

- Tần suất quan trắc: 01 ngày/lần (đo đạc, lấy và phân tích mẫu đơn đối với 01 mẫu nước thải đầu vào tại bể điều hòa và 03 mẫu nước thải đầu ra tại bồn lọc áp lực của công trình xử lý nước thải trong 03 ngày liên tiếp).

### **3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Có sổ nhật ký vận hành, ghi chép đầy đủ thông tin của quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải. Trong quá trình vận hành thử nghiệm, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm các nội dung quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Trường hợp có thay đổi kế hoạch vận hành thử nghiệm theo Giấy phép môi trường này thì phải thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

3.3. Tổng hợp, đánh giá số liệu quan trắc nước thải, phân định chất thải và lập báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải.

3.4. Bảo đảm bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải. Việc vận hành công trình xử lý nước thải tập trung phải có nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các thông tin liên quan: lưu lượng (đầu vào, đầu ra), các thông số đặc trưng của nước thải đầu vào và đầu ra (nếu có); lượng điện tiêu thụ; loại và lượng hóa chất sử dụng, bùn thải phát sinh.

3.5. Các hạng mục công trình xử lý nước thải phải được xây dựng kín để hạn chế mùi hôi phát sinh từ quá trình xử lý theo đúng quy định.

3.6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Mục 2.3.3 Phần A Phụ lục này và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục, không được phép xả nước thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn quy định ra môi trường.



**Phụ lục 2****BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG  
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số ...15.../GPMT-STNMT ngày 02 tháng 02 năm 2024  
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG:****1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

- Nguồn số 01: Khu vực bốc xếp hàng tại cầu cảng.
- Nguồn số 02: Khu vực bốc xếp hàng rời tại kho chứa.
- Nguồn số 03: Khu vực công trình xử lý nước thải.
- Nguồn số 04: Máy phát điện dự phòng công suất 55 KVA.

**2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

- Nguồn số 01: tọa độ: X = 1217856; Y = 611888
  - Nguồn số 02: Tọa độ: X= 1217850; Y= 611701.
  - Nguồn số 03: tọa độ: X = 1218021; Y = 611932.
  - Nguồn số 04: Tọa độ: X= 1218035; Y= 611671.
- (Hệ tọa độ VN 2000 kinh tuyến 105<sup>0</sup>45', múi chiều 3<sup>0</sup>).

**3. Tiếng ồn, độ rung:**

Phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT  
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

**3.1. Tiếng ồn:**

TT	Từ 6 giờ đến 21 giờ (dBA)	Từ 21 giờ đến 6 giờ (dBA)	Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	55	-	Khu vực thông thường

**3.2. Độ rung:**

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB)		Tần suất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ		
1	70	60	-	Khu vực thông thường



## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:**

### **1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:**

1.1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn: Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị, đảm bảo động cơ hoạt động ổn định để giảm thiểu tiếng ồn; trồng cây xanh trong khuôn viên cơ sở để giảm thiểu tác động tiếng ồn.

1.2. Công trình, biện pháp giảm thiểu độ rung: Động cơ công suất lớn được đặt gói lên các đệm cao su, không tiếp xúc trực tiếp với chân đế bằng bê tông, từ đó giảm thiểu được độ rung khi hoạt động, định kỳ kiểm tra độ mòn của chi tiết động cơ, thay thế dầu bôi trơn.

### **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

2.2. Định kỳ bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.



63



## Phụ lục 3

**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,  
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số ...15.../GPMT-STNMT ngày 02 tháng 02 năm 2024  
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)*

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI****1. Chứng loại, khối lượng chất thải phát sinh:****1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:**

TT	Tên chất thải	Mã chất thải	Ký hiệu phân loại	Trạng thái tồn tại	Số lượng phát sinh (kg/năm)
1	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	16 01 06	NH	Rắn	36
2	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác	17 02 04	NH	Rắn	1.140
3	Pin, ắc quy thải	19 06 05	NH	Rắn	60
4	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải	08 01 02	KS	Bùn	7.440
5	Hộp mực in thải	08 02 04	KS	Rắn	12
6	Bao bì cứng thải bằng kim loại bao gồm cả bình chứa áp suất bảo đảm rỗng hoàn toàn	18 01 02	KS	Rắn	180
7	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	KS	Rắn	1.980
<b>Tổng kết</b>					<b>10.848</b>



**1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:**

TT	Nhóm CTRCNTT	Trạng thái tồn tại (rắn/lỏng/bùn)	Khối lượng (kg/năm)
1	Sắt, nhôm phế liệu	Rắn	3.000
2	Gỗ pallet	Rắn	2.000
3	Thùng carton, giấy	Rắn	200
4	Mút xốp, bao nylon	Rắn	200
5	Rác tại hồ thu gom: gồm bịch nilong, hộp xốp, dây nhựa, hạt nhựa.....	Rắn	100
6	Bùn thải từ nạo vét định kỳ các hố ga thoát nước mưa, hố ga thoát nước thải	Bùn	3.000
7	Dầu mỡ thải từ bể tách dầu mỡ của công trình xử lý nước thải	Bùn	480
<b>Tổng cộng</b>			<b>8.980</b>

**1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:**

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân viên tại cảng, bao gồm: rác hữu cơ (*rau quả, thực phẩm thừa, giấy vụn, ...*), rác thải vô cơ (*bao nilon, vỏ lon, thủy tinh, ...*), khối lượng khoảng 12.000 kg/năm.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:****2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:**

2.1.1. Thiết bị lưu chứa chất thải: Trang bị 5 thùng nhựa HPDE dung tích 120 lít có nắp đậy, dán nhãn, mã chất thải để lưu chứa từng loại chất thải nguy hại.

2.1.2. Kho/khu vực lưu chứa:

- Diện tích kho lưu chứa chất thải: 16m<sup>2</sup>.
- Thiết kế, cấu tạo của kho: Tường bao xung quanh; nền bê tông chống thấm, đảm bảo kín khít, không bị thấm thấu; có nền cao hơn mặt bằng xung quanh, đảm bảo ngăn nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; đảm bảo không chảy tràn chất thải lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn; có mái tôn che kín nắng, mưa; biển cảnh báo; trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; có vật liệu hấp thụ (*như cát khô*)... theo quy định.



- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

## **2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:**

2.2.1. Thiết bị lưu chứa chất thải: Trang bị 5 thùng nhựa HPDE dung tích 120 lít, có nắp đậy để lưu chứa từng loại chất thải.

2.2.2. Kho/khu vực lưu chứa:

- Diện tích kho lưu chứa chất thải: 20 m<sup>2</sup>.

- Thiết kế, cấu tạo của kho: Có nền bê tông chống thấm, tường bao xây gạch, mái che tôn, có cửa ra vào; phân riêng từng khu vực lưu chứa các loại chất thải và có dán nhãn phân biệt cho từng khu vực lưu chứa.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

## **2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:**

- Thiết bị lưu chứa chất thải: Trang bị 5 thùng nhựa HDPE dung tích 120 lít, có nắp đậy được đặt tại khu vực nhà ăn để chứa chất thải phát sinh.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

1. Thực hiện phương án phòng chống, ứng phó với các sự cố khác theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; sẵn sàng huy động phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó khi xảy ra sự cố tại cơ sở và tham gia phối hợp ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

4. Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường của cơ sở theo quy định tại Khoản 4 Điều 124 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và có trách nhiệm công khai kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của cơ sở; gửi kế hoạch ứng phó ứng phó sự cố môi trường tới Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Tân Uyên theo quy định tại Khoản 3 Điều 110 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ; đồng thời có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước về nguy cơ sự cố môi trường và biện pháp



ứng phó sự cố môi trường để thông tin cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư xung quanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 129 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

5. Có trách nhiệm tổ chức ứng phó sự cố môi trường trong phạm vi cơ sở; trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước nơi xảy ra sự cố và Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Tân Uyên để phối hợp ứng phó theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 125 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

C.N.V.  
Ở  
TUYỀN  
À  
ƯỜNG  
H DỤC

6

#### Phụ lục 4

### CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số ...15.../GPMT-STNMT ngày ... tháng ... năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương)

#### A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

#### B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC:

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

#### C. CÁC NỘI DUNG CHỦ CƠ SỞ TIẾP TỤC THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ VĂN BẢN ĐIỀU CHỈNH

1. Đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật với diện tích 211.149 m<sup>2</sup> của Dự án đầu tư xây dựng cảng Thạnh Phước 53ha - tải trọng tàu ≤ 1000 DWT tại xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên) của Công ty cổ phần Cảng Thạnh Phước.

2. Các nội dung tiếp tục thực hiện trong giai đoạn tiếp theo:

- Xây dựng công trình xử lý nước thải tập trung Module 2 công suất 300 m<sup>3</sup>/ngày đêm, nâng tổng công suất xử lý nước thải lên 600 m<sup>3</sup>/ngày đêm với quy trình công nghệ như sau: Nước thải => Song chắn rác => Bể tách dầu mỡ => Bể keo tụ tạo bông => Bể lắng => Bể điều hòa => Bể xử lý sinh học hiếu khí => Bể xử lý sinh học thiếu khí => Bể lọc áp lực => Khử trùng => Nguồn tiếp nhận (sông Đồng Nai).

- Thực hiện trồng cây xanh bảo đảm tỷ lệ cây xanh theo quy định trên tổng diện tích 53 ha của cơ sở.

- Thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng theo quy định của pháp luật. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến hệ sinh thái, cảnh quan, môi trường và các hoạt động kinh tế dân sinh khác khu vực dự án trong quá trình thi công xây dựng.

3. Sau khi hoàn thành nội dung nêu trên, Công ty có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để được xem xét, cấp giấy phép môi trường theo quy định pháp luật.

#### D. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG:

1. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường.

2. Tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật

15



Bảo vệ môi trường, Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Khí thải phát sinh từ máy phát điện dự phòng công suất 55KVA sử dụng nhiên liệu DO, chỉ sử dụng gián đoạn trong các trường hợp mất điện, không yêu cầu phải có hệ thống xử lý khí thải, nhưng nhiên liệu dầu DO sử dụng phải đáp ứng yêu cầu về chất lượng theo quy định pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

4. Đảm bảo an toàn trong lưu trữ và sử dụng hóa chất theo quy định của Luật Hóa chất và các văn bản liên quan. Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn hóa chất, phòng chống cháy nổ, đối với cán bộ, công nhân viên làm việc của cơ sở.

5. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Tăng cường hiệu quả trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước nhằm tiết kiệm tài nguyên và giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường.

6. Luôn thực hiện các biện pháp không chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường theo đúng quy định, đảm bảo toàn bộ chất thải phát sinh được thu gom và xử lý các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

8. Bố trí nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường.

9. Thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại theo đúng quy định của pháp luật; hợp đồng đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

10. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật môi trường nêu tại Giấy phép này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.